

BÁO CÁO
Công tác tiếp công dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo
và công tác phòng chống tham nhũng năm 2023

Thực hiện công văn số: 68/T.Tr của Thanh tra huyện Hớn Quản ngày 31/10/2023 về việc báo cáo phục vụ kỳ họp cuối năm 2023, HĐND khóa XII nhiệm kỳ 2021-2026;

Nay UBND xã An Khương báo cáo công tác tiếp dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo và công tác phòng chống tham nhũng như sau:

I. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN PHÁP LUẬT VỀ TIẾP CÔNG DÂN VÀ GIẢI QUYẾT ĐƠN THƯ KHIẾU NẠI, TỐ CÁO.

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành hoạt động tiếp công dân và giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo.

- UBND xã đã chỉ đạo bộ phận văn phòng xây dựng Kế hoạch, Nội quy, Quy chế, lịch tiếp công dân; phân công 01 công chức thực hiện tiếp công dân thường xuyên. Lịch tiếp công dân và Quy chế tiếp công dân được niêm yết công khai tại phòng tiếp công dân UBND xã. Tổ chức tiếp công dân thường xuyên, định kỳ và đột xuất theo quy định.

- Tình hình ban hành văn bản quy pháp pháp luật (VBQPPL) về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo trong kỳ: **0 văn bản.**

- Tình hình ban hành văn bản chỉ đạo, điều hành về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo trong kỳ: **0 văn bản**

2. Khái quát tình hình khiếu nại, tố cáo của công dân.

- Tình hình khiếu nại, tố cáo trên địa bàn xã giảm so với kỳ năm trước. Trong kỳ không phát sinh đơn khiếu nại, tố cáo; không có điểm nóng về đơn thư khiếu kiện.

3. Kết quả công tác tiếp công dân, xử lý đơn giải quyết khiếu nại, tố cáo (từ ngày 01/01/2023 đến ngày 31/10/2023)

a. Công tác tiếp công dân (Biểu số 01/TCD, 02/TCD)

* Kết quả tiếp công dân

Tổng số lượt tiếp định kỳ: 40 lượt, số người được tiếp: 02; số vụ việc: 02 (tiếp lần đầu); số đoàn đông người được tiếp: 0 (số đoàn, số người, tiếp lần đầu, tiếp nhiều lần

* Phân loại đơn, vụ việc qua tiếp công dân

- Phân loại theo nội dung (tổng số đơn, số vụ việc):

+ Khiếu nại: 0

+ Tố cáo: 0

+ Phản ánh, kiến nghị: Tổng 15 đơn

- Phân loại theo thẩm quyền giải quyết:

+ Thuộc thẩm quyền (số đơn, số vụ việc): 15 đơn

+ Không thuộc thẩm quyền (số đơn, số vụ việc) : 0

b. Tiếp nhận, phân loại và xử lý đơn (Biểu số 01/XLD, 02/XLD, 03/XLD, 04/XLD)

* Tổng số đơn: tiếp nhận trong kỳ: 15 đơn.

- Số đơn đã xử lý/ Tổng số đơn tiếp nhận: 15/15 đơn;

- Số đơn, số vụ việc, đủ điều kiện xử lý: 15 đơn

* Phân loại, xử lý đơn

- Phân loại theo nội dung:

+ Số đơn, số vụ việc khiếu nại: 0;

+ Số đơn, số vụ việc tố cáo: 0;

+ Số đơn, số vụ việc kiến nghị, phản ánh;

- Phân loại theo tình trạng giải quyết

+ Số đơn, số vụ việc đã giải quyết: 13 đơn;

+ Số đơn, số vụ việc đang giải quyết: 02 đơn;

+ Số đơn, số vụ việc chưa giải quyết: 0.

* Kết quả xử lý đơn

- Số đơn, số vụ việc thuộc thẩm quyền: 15/15 đơn; Trong đó:

Đã giải quyết xong: 13 đơn. Trong đó: Rút đơn: 03 đơn; Hòa giải thành: 01 đơn; Hòa giải không thành: 05 đơn (chuyển Tòa án huyện); Văn bản trả lời kết quả cho công dân: 04.

Đang giải quyết: 02 đơn.

- Số đơn, số vụ việc không thuộc thẩm quyền: 0.

c. Công tác quản lý nhà nước về tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo

- Chủ tịch UBND xã đã tiếp 44 ngày/ 11 tháng, tiếp 0 lượt/ công dân.

-Thực hiện nghiêm túc Nghị quyết số 623/NQ- UBTWQH15 ngày 07/10/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về tiếp tục tăng cường hiệu lực, hiệu quả thực hiện chính sách, pháp luật về tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo.

- Công tác thanh tra, kiểm tra trách nhiệm việc thực hiện pháp luật về tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo: **Không có.**

- Việc ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo. Chưa được trang bị hệ thống phần mềm quản lý công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo.

- Việc bố trí cán bộ tiếp công dân: bố trí 01 công chức Tư pháp – Hộ tịch kiêm nhiệm công tác tiếp công dân, tiếp nhận, xử lý đơn thư. Cán bộ đã được đào tạo, tập huấn kỹ năng, nghiệp vụ tiếp công dân và xử lý đơn thư; chế độ bồi dưỡng thực hiện theo đúng quy định.

- Phối hợp chặt chẽ các cơ quan, ban, ngành, bộ phận chuyên môn, Mặt trận Tổ Quốc Việt Nam xã và các tổ chức thành viên của mặt trận, phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội của Ủy ban Mặt trận Tổ Quốc và các đoàn thể chính trị – xã hội đối với công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo. Đảm bảo khiếu nại, tố cáo của công dân được chuyển đến đúng cơ quan có thẩm quyền giải quyết theo đúng quy định pháp luật.

II. CÔNG TÁC PHÒNG CHỐNG THAM NHŨNG]

1. KẾT QUẢ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG

1.1. Kết quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo việc thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng trong phạm vi trách nhiệm của bộ, ngành, địa phương; việc quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng.

Lãnh đạo Đảng uỷ, UBND xã luôn quan tâm sâu sắc trong công tác phòng chống tham nhũng tại địa phương. Từ đó, thường xuyên quán triệt đến cán bộ, công chức, viên chức và người lao động không chuyên trách thực hiện tốt trong thi hành nhiệm vụ được giao. Đồng thời đôn đốc cán bộ, công chức, viên chức, người lao động chủ động khai thác các văn bản có liên quan, nắm bắt kịp thời và phối hợp với UB.MTTQVN xã và các ban, ngành, đoàn thể tổ chức, tuyên truyền, phổ biến các văn bản pháp luật về phòng, chống tham nhũng bằng nhiều hình thức như: Tổ chức tuyên truyền các văn bản quy định có liên quan đến phòng, chống tham nhũng lồng ghép với công tác phổ biến giáo dục pháp luật năm trong các cuộc họp giao ban hàng tháng của cơ quan, các buổi họp tiếp xúc với dân ở các ấp, sóc; tuyên truyền qua trạm truyền thanh xã, các cuộc sinh hoạt của các đoàn thể Chính trị - Xã hội. Cụ thể, việc tuyên truyền, phổ biến tập trung vào công tác thi hành pháp luật của cán bộ, công chức, người hoạt động không chuyên trách về Luật phòng, chống tham nhũng và các văn bản liên quan.

2.1. Kết quả thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị.

a) Kết quả thực hiện công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động.

Lãnh đạo UBND xã đã chỉ đạo các cán bộ, công chức, viên chức và người lao động không chuyên trách bằng nhiều hình thức phù hợp thực hiện nghiêm túc việc công khai, minh bạch công tác tổ chức và hoạt động của cơ quan, công khai các chủ trương, chính sách, quy trình, thủ tục giải quyết công việc gắn với cải cách thủ tục hành chính; công khai việc quản lý sử dụng đất đai, ngân sách, tài sản công, phân bổ dự toán, phân cấp nguồn thu, công khai các chế độ, định mức, tiêu chuẩn. Qua đó, đã tạo điều kiện thuận lợi để người dân biết và giám sát việc thực hiện. Tổ chức công đoàn mở Hội nghị cán bộ, công chức, người lao động đầu năm để thực hiện việc công khai, minh bạch công tác tổ chức và hoạt động của cơ quan. Đồng thời thảo luận để sửa đổi, bổ sung quy chế nội bộ của cơ quan, đơn vị cho phù hợp với quy định của pháp luật.

b) Kết quả xây dựng và thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ.

UBND xã chỉ đạo 100% cán bộ, công chức, viên chức người lao động không chuyên trách thông qua hội nghị cán bộ, công chức, người lao động ngày từ đầu năm để xây dựng, sửa đổi, bổ sung ban hành và thực hiện nghiêm túc quy chế, quy định chi tiêu nội bộ của cơ quan, đơn vị, đặc biệt là việc thực hiện chế độ định mức, tiêu chuẩn về chi tiêu tài chính và sử dụng tài sản công trong hoạt động của cơ quan như: Chế độ công tác phí, điện thoại, văn phòng phẩm, hội họp, tiếp khách, xăng xe và các chi phí khác, đảm bảo thực hành tiết kiệm, chống tham nhũng, lãng phí.

Định kỳ tiến hành kiểm kê tài sản, bổ sung, điều chỉnh kịp thời, phù hợp. Qua đó, nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng kinh phí, tài sản công, góp phần tích cực trong công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, thực hành tiết kiệm.

c) Kết quả thực hiện quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn.

Tại trụ sở cơ quan được thực hiện niêm yết bộ quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động. Nhằm thực hiện quyền giám sát của nhân dân về thái độ phục vụ, kỷ cương hành chính của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp trên địa bàn.

Bên cạnh đó, tại các buổi họp giao ban định kỳ. Lãnh đạo UBND xã tiếp tục nhắc nhở đến toàn thể cán bộ, công chức, người hoạt động không chuyên trách chấp hành tốt các quy tắc ứng xử. Xây dựng cơ chế tiếp nhận phản ánh, kiến nghị của tổ chức, cá nhân theo quy định. Từ đó góp phần cho việc chấn chỉnh tác phong làm việc cũng như tinh thần trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động không chuyên trách trong thực thi công vụ và đã tác động tốt đến công tác phòng, chống tham nhũng tại địa phương.

d) Kết quả thực hiện chuyển đổi vị trí công tác của người có chức vụ, quyền hạn.

Thực hiện Nghị định 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ, UBND xã đã xây dựng báo cáo gửi về UBND huyện (thông qua Phòng Nội vụ) về việc rà soát các chức danh công chức thuộc diện chuyển đổi vị trí công tác theo quy định. Theo đó, trong năm 2023, UBND xã trong năm không có công chức thuộc diện chuyển đổi.

đ) Kết quả thực hiện cải cách hành chính, ứng dụng khoa học công nghệ trong quản lý và thanh toán không dùng tiền mặt.

Lãnh đạo UBND xã luôn thường xuyên chỉ đạo đến cán bộ, công chức xã thực hiện tốt công nghệ thông tin áp dụng vào chuyên môn thông qua Hệ thống một cửa điện tử; Hệ thống thông tin quản lý hộ tịch; Phần mềm thống kê ngành Tư pháp; Quản lý văn bản (Điều hành tác nghiệp); hướng dẫn tổ chức, cá nhân tham gia thủ tục hành chính qua dịch vụ công tỉnh Bình Phước (Thủ tục hộ tịch); Dịch vụ công quốc gia (Chứng thực số) và thực hiện qua trang Zalo nhóm về thông tin nội bộ triển khai thông tin nội bộ của cơ quan; Trang Facebook bản sắc An Khương về truyền tải thông tin phổ biến các văn bản quy định pháp luật hỗ trợ người dân nắm bắt kịp thời về quy định pháp luật.

Thực hiện Chỉ thị số 20/2007/CT-TTg ngày 24/8/2007 của Thủ tướng Chính phủ về việc trả lương qua tài khoản cho các đối tượng được hưởng lương từ ngân sách nhà nước và UBND huyện, UBND xã đã thực hiện việc thanh toán lương và thanh toán khác qua tài khoản cho các đối tượng hưởng lương từ ngân sách nhà nước đạt 100%.

e) Kết quả thực hiện các quy định về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn.

Cấp ủy Đảng, chính quyền, luôn quan tâm đến công tác phòng, chống tham nhũng. Trong niên độ báo cáo trên địa bàn xã chưa xảy ra vụ việc tham nhũng nào trong cán bộ, công chức, viên chức và người hoạt động không chuyên trách đối với việc thực hiện nhiệm vụ được giao.

3.1. Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị.

- Tổng số vụ việc: Không.
- Đối tượng tham nhũng được phát hiện: Không.

- Tổng số tiền: Không.
- Tài sản tham nhũng được phát hiện trong kỳ báo cáo: Không.

4.1 Vai trò, trách nhiệm của xã hội trong phòng, chống tham nhũng.

Trong thời gian qua, công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng đã được tập trung chỉ đạo. Trong quá trình triển khai thực hiện luôn tạo được sự đồng tình, thống nhất cao của cán bộ, công chức, viên chức và người hoạt động không chuyên trách. Vai trò của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã trong phòng, chống tham nhũng được thể hiện rõ nét việc tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật trong các tầng lớp nhân dân và việc giám sát đối với cán bộ, công chức trong quá trình thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước. Thông qua hoạt động của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và Ban Thanh tra nhân dân, quyền làm chủ của nhân dân ngày càng được phát huy tích cực trong việc giám sát những lĩnh vực dễ xảy ra tham nhũng như quản lý đất đai, đầu tư xây dựng, quản lý tài sản nhà nước.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Những kết quả đạt được.

Thời gian qua, công tác tiếp công dân và giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, nhận được sự quan tâm chỉ đạo của các cấp ủy Đảng. Trách nhiệm của người đứng đầu đối với công tác tiếp công dân ngày một nâng cao. Trong kỳ không phát sinh đơn khiếu nại, tố cáo. Việc tiếp nhận, phân loại, xử lý đối với đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh được thực hiện đúng theo thông tư hướng dẫn của Thanh Tra Chính Phủ. Trong quá trình giải quyết, Chủ tịch UBND xã chú trọng việc đối thoại với các bên liên quan, phát huy tính dân chủ, sự phối hợp giữa các ban ngành, đoàn thể của xã trong giải quyết vụ việc. Vì thế phần lớn các đơn đều được giải quyết kịp thời, bảo đảm quyền và lợi ích chính đáng của người dân.

Nhìn chung, công tác tiếp công dân, xử lý đơn thư, giải quyết khiếu nại, tố cáo trong thời gian qua trên địa bàn xã được Chủ tịch UBND xã quan tâm thực hiện nghiêm túc, giải quyết kịp thời, không để xảy ra khiếu kiện đông người, góp phần giữ vững ổn định an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, và thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

2. Tồn tại, hạn chế

Nhận thức của người dân về chính sách, pháp luật của Đảng và pháp luật Nhà nước còn hạn chế.

Trình độ, năng lực của công chức làm công tác tiếp công dân tại UBND xã còn hạn chế. Việc tiếp nhận, xử lý đơn đôi lúc còn chậm.

3. Nguyên nhân.

Công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo chưa được thường xuyên, chưa đi vào chiều sâu, nội dung hình thức chưa phong phú.

Công chức được giao tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo thực hiện nhiệm vụ kiêm nhiệm; chưa được bồi dưỡng sâu về chuyên môn nghiệp vụ.

IV. GIẢI PHÁP, KIẾN NGHỊ

Tăng cường tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật cho cán bộ, nhân dân một cách hiệu quả.

Đề nghị UBND huyện mở các lớp tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ nhằm nâng cao năng lực, trình độ cho cán bộ, công chức làm công tác tiếp công dân, xử lý đơn thư.

Trên đây là báo cáo Công tác tiếp công dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo và công tác phòng chống tham nhũng năm 2023 của UBND xã An Khương./.

Nơi nhận:

- UBND huyện;
- Thanh tra huyện;
- CT, PCT.UBND xã;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Dương Kim Dương